

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2026/HS-ST

Ngày: 05-8- 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Thẩm phán: Ông Tôn Văn Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Hoàng Thành; Ông Nguyễn Hải Hà;
Ông Nguyễn Thanh Nhã.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thủy Tiên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Văn Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm
2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2026/QĐXXST-HS ngày 07
tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Đặng Hà Hoàn H, sinh ngày 09 tháng 9 năm 1999 tại tỉnh Vĩnh Long; số định
danh cá nhân: 083099011562; nơi cư trú: Số A, ấp B, xã H, tỉnh Vĩnh Long; nghề
nghiệp: không; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch:
Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Đặng Phi H1 (đã chết, là bị hại trong vụ án) và
bà Hà Thị H2 (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày
25/01/2026, tạm giam ngày 28/01/2026 cho đến nay;

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Bà Nguyễn Thị Kim N – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh V. (có yêu cầu
xét xử vắng mặt)

2. Ông Mai Thành T – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà
nước tỉnh V.(có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Đặng Văn T1, sinh năm: 1965 (bác
ruột của bị cáo); nơi cư trú: Số F, ấp B, xã H, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Đặng Phi H1 (đã chết): Đặng Hà Bảo
H3, sinh năm: 2003 (con của bị hại); nơi cư trú: Số A, ấp B, xã H, tỉnh Vĩnh Long.
(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 25/01/2026, sau khi đã uống rượu, Đặng Hà Hoàn H về nhà tại ấp B, xã H, tỉnh Vĩnh Long thì gặp ông Đặng Phi H1 (cha ruột H) cũng vừa uống rượu về đến. Ông H1 hỏi H cho Đặng Hà Trúc H4 (em ruột H) ăn cháo chưa, cho bò ăn rơm và uống nước chưa thì giữa H và ông H1 xảy ra cự cãi. H đi đến bộ ván gỗ nhà sau lấy 01 con dao chét hù dọa, kêu ông H1 đi ăn cơm nhưng được em ruột Đặng Hà B Hân can ngăn nên H ném bỏ con dao. Ông H1 vẫn còn cự cãi và xô đẩy qua lại với H, H tức giận nên đi đến đầu giường ngủ của H lấy con dao Thái Lan dài 21,145cm, cán màu vàng dài 9,8cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11,34cm, mũi nhọn dưới nền nhà mà thường ngày H để dưới gối cho dễ ngủ ra tiếp tục hăm dọa ông H1. Lúc này, ông H1 đang đứng cạnh băng ghế đá ở khu vực nhà tiền chế bên cạnh nhà chính thì bị H cầm cán dao bằng tay trái chĩa mũi dao về hướng ông H1 đang đứng để hù dọa thì ông H1 dùng tay xô ra, H3 đứng cạnh bên la lớn can ngăn, kêu H dừng lại thì H chạy vào nhà định tìm đoạn gỗ để hù dọa ông H1 nhưng khi vừa đến cửa thì H quay lại và chạy đến đứng đối diện ông H1, H cầm dao bằng tay trái đâm 01 cái theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng cổ bên phải của ông H1 làm con dao dính vào vùng cổ phải của ông H1. H3 tiếp tục lao vào can ngăn thì H rút con dao ra khỏi vùng cổ của ông H1 và ném bỏ con dao gần đó rồi lên võng nằm. Hân thấy vùng cổ của ông H1 chảy nhiều máu và ông H1 ngồi gục xuống ghế nhựa rồi ngã nằm nghiêng trên bàn inox cạnh ghế đá nên H3 chạy ra ngoài kêu hàng xóm giúp đỡ, còn H đi ra phía trước cửa nhà chính ngồi. Lát sau, H3 nói cho H biết là ông H1 đã chết nên H đi đến Công an xã H, tỉnh Vĩnh Long để đầu thú.

Vật chứng, đồ vật thu giữ: Qua khi khám nghiệm hiện trường: 01 con dao dài 21,14cm; cán nhựa màu vàng dài 9,8cm; lưỡi bằng kim loại dài 11,34cm; trên dao có dính nhiều vết màu đỏ (nghỉ là máu), ký hiệu số 5; Dấu vết màu đỏ trên nền bê tông tại vị trí số 1; Dấu vết màu đỏ trên bàn kim loại tại vị trí số 3; Dấu vết màu đỏ trên con dao tại vị trí số 5. Qua khám nghiệm tử thi: máu của nạn nhân Đặng Chí H5.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 63/KLGĐTT-KTHS-KV2 ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Phòng K - Công an tỉnh V, kết luận đối với Đặng Phi H1:

1. Các kết quả chính: Kết quả khám nghiệm: Vết thương vùng cổ phải hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 02cm x 0,3cm, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ phải sang trái gây đứt, thủng tĩnh mạch cảnh trong phải, động mạch dưới đòn phải và thùy đỉnh phổi phải. Đứt, xuất huyết tổ chức dưới da,

cơ vùng cổ phải. Vết đứt, thủng động mạch dưới đòn phải, kích thước 1,3cm x 0,3cm. Tràn máu khoang ngực phải. Vết thủng đỉnh phổi phải, kích thước 1,2cm x 0,2cm x 0,3cm. Kết quả xét nghiệm, giám định khác: không.

2. Kết luận: Nạn nhân Đặng Phi H1 chết do suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp hậu quả của vết thương vùng cổ phải.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 81/2026/KLGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Trung tâm G – Bộ Y đối với Đặng Hà Hoàn H: Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách thực tổn (F07.0 – ICD10), mức độ vừa + Động kinh (G40 – ICD10). Kết luận về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, do đương sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách thực tổn (F07.0 – ICD10), do biến đổi nhân cách mức độ vừa”.

Tại Công văn số 81.1/PYTTCNB ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Trung tâm G về việc giải thích kết luận giám định Pháp y tâm thần trường hợp Đặng Hà Hoàn H như sau: Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm gây án và hiện tại: Đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự. Về nguyên nhân hình thành bệnh: Rối loạn nhân cách thực tổn là hậu quả của việc đương sự mắc bệnh động kinh trong nhiều năm gây nên, làm biến đổi các hoạt động ứng xử cơ bản của bệnh nhân bao gồm: Biến đổi đáng kể các hành vi quen thuộc của bệnh nhân, thay đổi cảm xúc, các nhu cầu và xung động hành vi không xét đến hậu quả.

Tại Bản kết luận giám định ADN số 131/KL-KTHS ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Trên các mẫu cần giám định ký hiệu lần lượt là A (dấu vết màu nâu đỏ trên nền bê tông tại vị trí số 1), B (dấu vết màu nâu đỏ trên bàn kim loại tại vị trí số 3 và D (dấu vết màu nâu đỏ trên con dao tại vị trí số 5) đều có máu người. Phân tích các dấu vết máu người trên đều được cùng một kiểu gen (AND) nam giới và trùng với kiểu gen (AND) của Đặng Phi H1. Lưu kiểu gen của Đặng Phi H1 tại Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh. H6 lại đối tượng giám định: M đã sử dụng hết trong quá trình giám định”.

Tại Kết luận giám định số 242/KL-KTHS-KV2 ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Phòng K - Công an tỉnh V, kết luận: “Mẫu vật gửi giám định (01 con dao bằng kim loại dài 21,14cm, phần cán (tay cầm) bằng nhựa dài 9,8cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 11,34cm, nơi rộng nhất 1,9cm, có một cạnh sắc và mũi nhọn) không thuộc danh mục được quy định trong Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15-11-2024 của Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Tại Bản cáo trạng số: 63/CT-VKSVL-P1 ngày 01/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Đặng Hà Hoàn H về tội “Giết người” theo điểm đ, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Hà Hoàn H phạm tội “Giết người”. Bị cáo là người khuyết tật nặng, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng, đã đến cơ quan có thẩm quyền đầu thú, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm b, p, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Hà Hoàn H từ 12 (mười hai) năm tù đến 14 (mười bốn) năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Đặng Hà Hoàn H đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy con dao là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh “Giết người” mà cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: là người khuyết tật nặng, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, khai báo thành khẩn, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo đến cơ quan có thẩm quyền đầu thú, gia đình bị cáo là gia đình chính sách có công với đất nước, thuộc diện hộ nghèo, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liên kết tạo điều kiện để bị cáo sớm về với gia đình, hoà nhập cộng đồng.

Ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Đặng Hà Bảo H3: Về phân trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phân trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 10.000.000 đồng, gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V , Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, lời trình bày của bị cáo phù hợp với các kết luận giám định, vật chứng được thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 25/01/2026, tại nhà số A, ấp B, xã H, tỉnh Vĩnh Long, sau khi xảy ra cự cãi với cha ruột là ông Đặng Phi H1, Đặng Hà Hoàn H đã có hành vi dùng dao (loại dao thái lan) đâm 01 nhát trúng vào vùng cổ phải của cha mình là ông Đặng Văn H7 làm đứt tĩnh mạch cảnh trong bên phải, đứt thủng động mạch dưới đòn phải và thủng đỉnh phổi phải. Hậu quả ông H7 tử vong do suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp hậu quả của vết thương vùng cổ phải. Vì vậy, cáo trạng đã truy tố bị cáo Đặng Hà Hoàn H phạm tội “Giết người” với tiết định khung tăng nặng “giết cha của mình”, “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người khuyết tật nặng, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đã đến cơ quan có thẩm quyền đầu thú, gia đình bị cáo là gia đình chính sách có công với đất nước, bà ngoại của bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và thuộc diện hộ nghèo. Mặc dù bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, song khi thực hiện hành vi phạm tội thể hiện rõ bản tính hung hăng côn đồ, xem thường tính mạng của chính cha ruột của mình, tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại Đặng Phi H1, gây mất mát đau thương vô hạn cho gia đình của nạn nhân không gì bù đắp được nên cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội trong khoảng thời gian dài mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên về tội danh, điều khoản áp dụng, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về tội danh, định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ nên được chấp nhận. Tuy nhiên, đề nghị áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liên kề đối với bị cáo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra nên không được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình của bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị cáo không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ tang vật, đồ vật và tài sản có liên quan đến vụ án bao gồm: Thu qua khi khám nghiệm hiện trường: 01 con dao dài 21,14cm; cán nhựa màu vàng dài 9,8cm; lưỡi bằng kim loại dài 11,34cm. Thấy rằng, đây là con dao bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo Đặng Hà Hoàn H là người khuyết tật và thuộc hộ nghèo nên được miễn theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Hà Hoàn H phạm tội “Giết người”.

1. Áp dụng điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm b, p, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Đặng Hà Hoàn H 12 (mười hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2026.

2. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị cáo Đặng Hà Hoàn H đã bồi thường cho gia đình của bị hại do Đặng Hà Bảo H3 nhận số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại dài 21,14cm; phần cán (tay cầm) bằng nhựa dài 9,8cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 11,34cm, nơi rộng nhất dài 1,9cm, có một cạnh sắc và mũi nhọn. Được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24184944, có chữ ký, chữ viết của Trần Anh T2, Phạm Hải N1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh V.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V và Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long).

4. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị cáo Đặng Hà Hoàn H được miễn án phí.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm VKS nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1b);
- Vụ GDKT I – Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKS nhân dân tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Vĩnh Long(1b);
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long(1b);
- UBND xã Hưng Nhượng, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Bị cáo (1b);
- Đại diện hợp pháp của bị cáo (1b);
- Đại diện hợp pháp của bị hại (1b);
- Trại tạm giam số 02 CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn phòng TAND tỉnh Vĩnh Long (6b).
- Lưu Hồ sơ vụ án (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Quang Sơn